**TRƯỜNG THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG**

**MÔN: ĐỊA LÍ KHỐI 8**

**Tuần 24: từ ngày 07/3 đến ngày 12/3/2022**

**BÀI 28: ĐẶC ĐIỂM ĐỊA HÌNH VIỆT NAM**

**Link bài giảng:** <https://www.youtube.com/watch?v=ljKeSHgvs5s>

**1. Đồi núi là bộ phận quan trọng nhất của cấu trúc địa hình Việt Nam.**

- Địa hình đa dạng.

- Đồi núi chiếm ¾ diện tích lãnh thổ, là bộ phận quan trọng nhất, chủ yếu là đồi núi thấp.

- Đồng bằng chiếm ¼ diện tích lãnh thổ**.**

**2. Địa hình nước ta được Tân Kiến Tạo nâng lên và tạo thành nhiều bậc kế tiếp nhau.**

- Địa hình phân thành nhiều bậc kế tiếp nhau: đồi núi, đồng bằng, thềm lục địa, biển…

- Địa hình thấp dần từ nội địa ra biển.

- Hướng nghiêng của địa hình là hướng Tây Bắc – Đông Nam.

- Hai hướng chủ yếu của địa hình là Tây Bắc – Đông Nam và vòng cung.

**2. Địa hình nước ta mang tính chất nhiệt đới gió mùa và chịu tác động mạnh mẽ của con người.**

- Đất đá trên bề mặt bị phong hoá mạnh mẽ.

- Các khối núi bị cắt xẽ xâm thực xói mòn.

- Địa hình Cat-xtơ tạo nhiều hang động…

- Địa hình nhân tạo: Các công trình kiến trúc đô thị, hầm mỏ, đường giao thông, đê, đập, mương, kênh rạch…

**BÀI 29: ĐẶC ĐIỂM CÁC KHU VỰC ĐỊA HÌNH**

**Link bài giảng:** <https://www.youtube.com/watch?v=IUAOysPsu_I>

**1. Khu vực đồi núi.**

*a) Vùng núi Đông Bắc*

- Là vùng đồi núi thấp, nằm ở tả ngạn sông Hồng, đi từ dãy núi Con Voi đến vùng đồi núi ven biển Quảng Ninh.

- Hướng địa hình là hướng cánh cung.

*b) Vùng núi Tây Bắc*

- Nằm giữa sông Hồng và sông Cả.

- Đây là vùng có địa hình cao nhất cả nước với các dải núi cao, sơn nguyên đá vôi hiểm trở nằm song song và kéo dài theo hướng tây bắc – đông nam.

*c) Vùng núi Trường Sơn Bắc*

- Nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã, dài khoảng 600 km.

- Là vùng núi thấp, có hai sườn đối xứng nhau.

- Hướng chủ yếu là tây bắc – đông nam.

*d) Vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam*

- Là vùng đồi núi và cao nguyên hùng vĩ. Đặc trưng là các cao nguyên badan xếp tầng.

Địa hình bán bình nguyên Đông Nam Bộ và vùng đồi trung du Bắc Bộ phần lớn là những bậc thềm phù sa, mang tính chất chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

**2. Khu vực đồng bằng**

*a) Đồng bằng châu thổ hạ lưu các sông lớn*

- Đồng bằng lớn nhất là đồng bằng sông Cửu Long có diện tích khoảng 40000 km2, cao khoảng 2-3m so với mực nước biển.

- Đồng bằng sông Hồng có diện tích khoảng 15000km2, là đồng bằng lớn thứ 2. Đồng bằng có hệ thống đê bao quanh.

- Đây là hai vùng nông nghiệp trọng điểm của cả nước.

*b) Các đồng bằng duyên hải Trung Bộ*

- Diện tích khoảng 15000 km2 và bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ.

**3. Địa hình bờ biển và thềm lục địa**

- Bờ biển nước ta kéo dài trên 3260 km từ Móng Cái đến Hà Tiên, chia thành bờ biển bồi tụ và bờ biển mài mòn.

- Thềm lục địa địa chất nước ta mở rộng tại vùng biển Bắc Bộ và Nam Bộ.

**\* Bài tập**

**Câu 1: Ở nước ta, đồi núi chiếm bao nhiêu phần diện tích lãnh thổ:**

A. 1/3 B. 2/3 C. 3/4 D. 4/3

C**âu 2: Ở nước ta, đồng bằng chiếm bao nhiêu phần diện tích lãnh thổ:**

A. 1/3 B. 2/3 C. 3/4 D. 4/3

**Câu 3: Hướng địa hình chủ yếu của vùng núi Đông Bắc là:**

A. Tây bắc-đông nam B. Vòng cung C. Tây nam D. Đông bắc

**Câu 4: Vùng núi Tây Bắc nằm giữa hai con sông:**

A. Sông Hồng và sông Mã. B. Sông Đà và sông Mã

C. Sông Hồng và sông Cả. D. Sông Đà và sông Cã.

**Câu 5: Bờ biển nước ta dài bao nhiêu km?**

A. 3260km B. 3620km C. 3660km D. 3220km

**III. Dặn dò**

- Học sinh ghi nội dung bài học vào tập Địa lí.

- Khi làm bài học sinh nhớ ghi đầy đủ họ và tên, lớp.

- Làm bài tập trên K12Online.

\* Mọi ý kiến thắc mắc cần giải đáp các em có thể trao đổi trực tiếp với giáo viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ tên GV** | **Lớp dạy** | **Zalo** |
| Cô Phan Huỳnh Diệu | 8/1, 8/3, 8/5, 8/7, 8/9, 8/11, 8/12, 8/13 | 0968865744 |
| Cô Phùng Thị Luyến | 8/2, 8/4, 8/6, 8/8, 8/10 | 0975593457 |